

Số: /QĐ-UBND

Kon Tum, ngày tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch số 117-KH/TU ngày 01 tháng 12 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 17 tháng 8 năm 2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12 tháng 01 năm 2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng”

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12 tháng 01 năm 2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng;

Căn cứ Kết luận số 61-KL/TW ngày 17 tháng 8 năm 2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12 tháng 01 năm 2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng;

Thực hiện Kế hoạch số 117-KH/TU ngày 01 tháng 12 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 17 tháng 8 năm 2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12 tháng 01 năm 2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng”;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Văn bản số 4545/SNN-CCKL ngày 25 tháng 12 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch số 117-KH/TU ngày 01 tháng 12 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 17 tháng 8 năm 2023 của Ban

Bí thư Trung ương Đảng về “*tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12 tháng 01 năm 2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng*”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Giám đốc, thủ trưởng các sở, ban ngành, các đơn vị chủ rừng trên địa bàn tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chi cục Kiểm lâm;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NNTN, NTT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hữu Tháp

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Kế hoạch số 117-KH/TU ngày 01 tháng 12 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 17 tháng 8 năm 2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “*tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12 tháng 01 năm 2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng*”

(ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa và triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch số 117-KH/TU ngày 01 tháng 12 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 17 tháng 8 năm 2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “*tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12 tháng 01 năm 2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng*” (sau đây gọi tắt là Kế hoạch số 117-KH/TU).

b) Khắc phục những hạn chế trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng thời gian qua, đảm bảo thực hiện đạt mục tiêu ngành lâm nghiệp đã đề ra theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp; xác định rõ nhiệm vụ, phân công trách nhiệm cụ thể cho rừng cơ quan, đơn vị và thời gian hoàn thành.

c) Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, từ đó thay đổi hành vi, thói quen, nâng cao ý thức của toàn dân tích cực tham gia công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, đẩy mạnh xã hội hóa công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; đồng thời góp phần tạo việc làm, xóa đói, giảm nghèo, cải thiện sinh kế, bảo vệ môi trường sinh thái để phát triển bền vững.

2. Yêu cầu

a) Xác định rõ vai trò của các tổ chức đảng, các cấp chính quyền, người đứng đầu các cấp ủy đảng, chính quyền các cấp và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng bền vững.

b) Tổ chức nghiên cứu, quán triệt các nội dung phù hợp với từng đối tượng, thành phần, từng cấp, từng ngành, nhằm giúp cho cán bộ, đảng viên và

Nhân dân nắm vững, hiểu rõ những nội dung cơ bản của Kế hoạch số 117-KH/TU; việc tổ chức nghiên cứu, quán triệt phải nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả.

c) Các cơ quan chuyên ngành lâm nghiệp chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp xây dựng, cụ thể hóa thành kế hoạch hằng tháng, quý, năm để triển khai thực hiện Kế hoạch số 117-KH/TU; việc triển khai thực hiện phải được tiến hành đồng bộ, có sự phối hợp chặt chẽ, kịp thời, thường xuyên, liên tục của các ngành liên quan và chính quyền các cấp tạo nên sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tổ chức tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức, trách nhiệm về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng

a) Tổ chức quán triệt, phổ biến, nâng cao nhận thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, cộng đồng, tổ chức và Nhân dân về mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch số 117-KH/TU, gắn với các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan; tăng cường sự giám sát của người dân, cộng đồng, các đoàn thể, các cơ quan thông tin đại chúng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ban ngành thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, đơn vị chủ rừng.

b) Xây dựng và triển khai thực hiện công tác tuyên truyền về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng thường xuyên, có trọng tâm, trọng điểm; đổi mới, đa dạng hóa, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về lâm nghiệp.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ban ngành thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, đơn vị chủ rừng.

c) Gắn các nội dung quản lý bảo vệ và phát triển rừng với chương trình, kế hoạch hoạt động hằng năm, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức trách nhiệm của từng cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân; khuyến khích việc đấu tranh, ngăn chặn và tố giác các hành vi vi phạm trong lĩnh vực lâm nghiệp; xây dựng và triển khai, thực hiện có hiệu quả hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư theo Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ, trong đó có trách nhiệm của cá nhân

và cộng đồng đối với việc bảo vệ rừng; kịp thời phát hiện, nhân rộng gương điển hình trong quản lý bảo vệ và phát triển rừng, tạo sự lan tỏa trong toàn xã hội.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ban ngành thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, đơn vị chủ rừng.

d) Xây dựng các tài liệu, tin bài, phóng sự chuyên đề về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng và phát triển lâm nghiệp bền vững; phát hiện, nêu gương, biểu dương gương người tốt, việc tốt, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng, gắn với các chế độ động viên khen thưởng kịp thời; đồng thời phản ánh kết quả xử lý hoặc xử lý trách nhiệm đối với các tổ chức, cá nhân có các hành vi thiếu trách nhiệm, các vi phạm trong bảo vệ rừng trên các phương tiện thông tin đại chúng. Thiết lập và thông báo rộng rãi đường dây nóng để tiếp nhận thông tin và phản ánh của người dân về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Đơn vị thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, đơn vị chủ rừng.

e) Các cơ quan truyền thông tăng thời lượng đưa tin, tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về lâm nghiệp; xây dựng, mở chuyên mục, chuyên trang, phối hợp tổ chức sản xuất các tin, bài, phóng sự về lĩnh vực lâm nghiệp; đăng tin, bài biểu dương người tốt, việc tốt trong bảo vệ và phát triển rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, phản ánh, phê phán kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Đơn vị thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Đài Phát thanh và truyền hình tỉnh, Báo Kon Tum, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, đơn vị chủ rừng.

2. Triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định, chính sách về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; kiến nghị giải quyết các bất cập phát sinh

a) Cụ thể hóa và triển khai các quy định, chính sách mới về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, đảm bảo hiệu quả, đúng đối tượng. Rà soát, kiến nghị điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật để khắc phục các bất cập, chồng chéo giữa các quy định liên quan đến ngành lâm nghiệp.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên. Nội dung rà soát, kiến nghị điều chỉnh, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật hoàn thành trong quý I năm 2024 và tiếp tục thực hiện thường xuyên.

- Đơn vị thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, đơn vị chủ rừng.

b) Đề xuất các cơ chế, chính sách đặc thù, trọng tâm là các chính sách về tín dụng, hỗ trợ dạy nghề, tạo sinh kế, nâng cao thu nhập cho người trồng rừng và cư dân sống gần rừng, đối tượng tham gia bảo vệ rừng; chính sách khoanh nuôi, tái sinh, phát triển rừng; điều chỉnh mức khoán bảo vệ rừng... cho phù hợp với tình hình thực tế.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong quý I năm 2024 và tiếp tục thực hiện thường xuyên.

- Đơn vị thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, đơn vị chủ rừng.

c) Bố trí ngân sách địa phương, kết hợp ngân sách Trung ương hỗ trợ cho công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng; nâng cao năng lực cho lực lượng kiểm lâm, lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách của các đơn vị chủ rừng.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Đơn vị thực hiện:

+ Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính căn cứ nhiệm vụ, chức năng chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, bố trí nguồn vốn ngân sách tỉnh theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước.

+ Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố rà soát, cân đối, bố trí nguồn vốn ngân sách cấp huyện theo quy định.

d) Tiếp tục tổ chức thực hiện tốt chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng theo quy định; phát huy hiệu quả nguồn tiền dịch vụ môi trường rừng phục vụ trực tiếp cho công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Đơn vị thực hiện: Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các đơn vị chủ rừng.

e) Rà soát kết quả giải quyết các kiến nghị của tỉnh Kon Tum liên quan đến lĩnh vực lâm nghiệp được xác định tại Thông báo số 376/TB-VPCP ngày 13 tháng 9 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Kon Tum; tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành Trung ương để triển khai thực hiện có hiệu quả chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, nhất là việc thuê môi trường rừng đặc dụng, rừng phòng hộ trên địa bàn để trồng, phát triển Sâm Ngọc Linh và các loài dược liệu khác.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành việc rà soát, báo cáo trong tháng 4 năm 2024 và tiếp tục thực hiện thường xuyên.

- Đơn vị thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, đơn vị chủ rừng.

3. Đa dạng hóa các loại hình tổ chức sản xuất, kinh doanh lâm nghiệp theo hướng sản xuất xanh, bền vững, tuần hoàn

a) Đẩy mạnh phát triển kinh tế dưới tán rừng như du lịch sinh thái, phát triển dược liệu; thúc đẩy phát triển một số mô hình kinh tế tập thể, kinh tế hộ gia đình trong lâm nghiệp. Khuyến khích, tạo điều kiện để các doanh nghiệp thực hiện các hình thức liên kết, hợp tác, chia sẻ lợi ích trong chuỗi sản xuất, kinh doanh lâm nghiệp, gắn trồng rừng với khai thác, chế biến và thương mại lâm sản.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Đơn vị thực hiện:

+ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, đơn vị chủ rừng và các doanh nghiệp.

+ Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách hỗ trợ, ưu đãi của Nhà nước đối với doanh nghiệp, kinh tế tập thể, hợp tác xã liên quan đến lĩnh vực lâm nghiệp.

b) Tiếp tục thực hiện giao, cho thuê diện tích rừng và đất lâm nghiệp; mở rộng đối tượng được giao rừng, cho thuê rừng theo quy định, đảm bảo toàn bộ diện tích rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh có chủ thể quản lý theo đúng quy định của pháp luật; đặc biệt giao rừng cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư có gắn với bảo tồn, phát huy giá trị văn hoá truyền thống tốt đẹp và các yếu tố liên quan đến lịch sử, tín ngưỡng.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Đơn vị thực hiện: Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

c) Rà soát, đánh giá kết quả triển khai thực hiện hai mô hình quản lý, bảo vệ rừng tại xã Sa Loong, huyện Ngọc Hồi và xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum để xem xét nhân rộng trên địa bàn tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Quý II Năm 2024.

- Đơn vị thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi và thành phố Kon Tum.

d) Xây dựng Đề án phát triển vùng trồng rừng nguyên liệu rừng trồng gắn với nhà máy chế biến gỗ; hướng đến cấp chứng chỉ rừng bền vững FSC phục vụ công nghiệp chế biến gỗ; khuyến khích sử dụng gỗ rừng trồng trong nước, gỗ có chứng chỉ, áp dụng công nghệ tiên tiến, chế biến sâu, tiết kiệm nguyên liệu.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

- Đơn vị thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành liên quan, Ủy ban nhân dân huyện các huyện, thành phố.

e) Nâng cao chất lượng giống cây trồng lâm nghiệp, chú trọng lựa chọn, tạo giống cây trồng lâm nghiệp, cây bản địa, giống tiến bộ kỹ thuật phù hợp với hệ sinh thái để nâng cao năng suất, chất lượng rừng trồng.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Đơn vị thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện các huyện, thành phố, các cơ sở sản xuất giống.

g) Triển khai thí điểm chính sách dịch vụ hấp thụ, lưu giữ các-bon và phát triển nhanh thị trường tín chỉ các-bon rừng. Đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia liên quan đến bảo vệ, phát triển rừng.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

- Đơn vị thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng, các đơn vị chủ rừng.

4. Tập trung thực hiện tốt công tác rà soát, điều tra, kiểm kê rừng, chuyển đổi diện tích rừng, gắn với bảo vệ, phát triển rừng đúng quy định

a) Rà soát quy hoạch lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh để tích hợp vào Quy hoạch lâm nghiệp Quốc gia và Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Kon Tum thời kỳ 2021-2023, tầm nhìn đến năm 2050 và triển khai thực hiện nghiêm túc sau khi được cấp thẩm quyền phê duyệt.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Đơn vị thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

b) Thực hiện điều tra, kiểm kê, theo dõi diễn biến tài nguyên rừng, xây dựng cơ sở dữ liệu rừng, đánh giá tổng thể tài nguyên rừng; hoàn thành việc phân định ranh giới các loại rừng trên thực địa.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong năm 2026.

- Đơn vị thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, đơn vị chủ rừng.

c) Nghiên cứu, đề ra các giải pháp phục hồi và nâng cao chất lượng rừng, đặc biệt là rừng đầu nguồn; xây dựng chương trình, kế hoạch bảo tồn, khôi phục, tăng độ che phủ rừng.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Đơn vị thực hiện: Các đơn vị chủ rừng chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

d) Thực hiện nghiêm các quy định về quản lý rừng tự nhiên, thực hiện chuyển diện tích rừng tự nhiên sang mục đích khác theo đúng đối tượng và quy định của Luật Lâm nghiệp và các quy định khác liên quan. Chú trọng phát triển kinh tế lâm nghiệp gắn với mục tiêu quốc phòng, an ninh; bảo đảm ổn định dân cư, nhất là khu vực biên giới.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Đơn vị thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, đơn vị chủ rừng.

e) Giám sát, quản lý chặt chẽ các dự án có chuyển đổi mục đích sử dụng rừng, trồng rừng, cho thuê, giao khoán bảo vệ rừng, khai thác gỗ rừng trồng theo đúng quy định của pháp luật, nhất là các dự án chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên sang mục đích khác; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, gây thiệt hại về tài nguyên rừng, môi trường sinh thái và ảnh hưởng đến

sản xuất và đời sống Nhân dân; không để xảy ra tình trạng lợi dụng việc thực hiện các dự án để vi phạm Luật Lâm nghiệp.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Đơn vị thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

5. Phòng ngừa, xử lý nghiêm, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp

a) Thực hiện tốt công tác điều tra, xử lý các vụ việc, vụ án vi phạm về lĩnh vực quản lý, bảo vệ rừng và lâm sản, đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Đơn vị thực hiện: Công an tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, chính quyền địa phương các cấp, đơn vị chủ rừng.

b) Tăng cường công tác phối hợp giữa các lực lượng: Kiểm lâm, Công an, Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, chính quyền địa phương các cấp, chủ rừng trong từng khâu, từng bước xử lý để đảm bảo tất cả các vụ án, vụ việc vi phạm Luật Lâm nghiệp được phát hiện kịp thời, sớm tổ chức điều tra, xác minh và đưa ra xử lý theo quy định của pháp luật; đặc biệt là các đối tượng chủ mưu, cầm đầu trong đó, điều tra, làm rõ để xử lý nghiêm đối với các đối tượng chủ mưu, cầm đầu, không để bỏ lọt tội phạm, đảm bảo tính răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Đơn vị thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công an tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, chính quyền địa phương các cấp và đơn vị chủ rừng căn cứ nhiệm vụ chức năng tổ chức thực hiện.

6. Rà soát, sắp xếp tổ chức, bộ máy, nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước về lâm nghiệp

a) Tiếp tục rà soát, củng cố, kiện toàn tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước về lâm nghiệp. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, cải cách thủ tục hành chính; xác định rõ cơ quan, đơn vị chủ trì, chịu trách nhiệm chính và cơ quan, đơn vị phối hợp; gắn với kiểm tra, giám sát trong quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Đơn vị thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, đơn vị chủ rừng.

b) Rà soát, kiện toàn Ban chỉ đạo công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng và Tổ công tác liên ngành quản lý, bảo vệ rừng các cấp theo hướng tinh gọn, đảm bảo triển khai thực hiện thông suốt nhiệm vụ trên địa bàn; cụ thể hóa, phân công, phân cấp, quy định rõ trách nhiệm, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Đơn vị thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

c) Thu hút, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao; bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực đội ngũ cán bộ ngành lâm nghiệp và các lực lượng phối hợp bảo vệ rừng.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Đơn vị thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, đơn vị chủ rừng.

d) Bảo đảm đủ biên chế và các điều kiện cần thiết cho hoạt động của Kiểm lâm, lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách, lực lượng chuyên ngành về phòng cháy, chữa cháy rừng; có chính sách đặc thù để thu hút nguồn nhân lực làm công tác lâm nghiệp.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Đơn vị thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, đơn vị chủ rừng.

7. Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của các Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh

a) Tiếp tục thực hiện nghiêm Kế hoạch 13-KH/TU ngày 10 tháng 5 năm 2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “*về thực hiện Kết luận số 82-KL/TW, ngày 29-7-2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XI về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp*”.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Đơn vị thực hiện: Các Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

b) Đánh giá tổng thể, xây dựng Đề án tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động đối với các công ty lâm nghiệp thuộc sở hữu Nhà nước của tỉnh, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến trước khi thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Quý III năm 2024.

- Đơn vị thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp.

c) Tăng cường quản lý đất lâm nghiệp; rà soát, kiểm tra và chấm dứt tình trạng công ty lâm nghiệp được giao đất nhưng không sử dụng (cho thuê, cho mượn, khoán trắng) hoặc sử dụng không hiệu quả; phát hiện, xử lý kịp thời các vụ vi phạm pháp luật về đất đai.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Đơn vị thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp.

d) Giải quyết diện tích đất chồng lấn, lấn chiếm nằm trong lâm phần của các đơn vị chủ rừng, không để phát sinh diện tích lấn chiếm mới. Bố trí đất ở và đất sản xuất ổn định, tạo sinh kế cho người dân.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong năm 2025.

- Đơn vị thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

e) Quản lý chặt chẽ tình trạng dân di cư tự do trên địa bàn quản lý; tổ chức tuyên truyền, vận động người dân trở lại nơi cư trú cũ, trường hợp xác định người dân thật sự không có điều kiện về nơi ở cũ thì tổ chức ổn định cuộc sống; không để tình trạng dân di cư tự do phá rừng để lấy đất sản xuất.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Đơn vị thực hiện: Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành liên quan.

8. Nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế

a) Nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ trong lĩnh vực lâm nghiệp theo Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ngành Nông

nghiệp và Phát triển nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết định số 296/QĐ-BNN-KHCN ngày 16 tháng 01 năm 2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các quy định hiện hành.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Đơn vị thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, đơn vị chủ rừng.

b) Thực hiện chuyên đổi số và sử dụng ảnh viễn thám trong theo dõi, giám sát, quản lý tài nguyên rừng và phòng cháy chữa cháy rừng; điều tra, kiểm kê, theo dõi diễn biến rừng.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Đơn vị thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, đơn vị chủ rừng.

c) Tập trung nghiên cứu, ứng dụng chuyển giao công nghệ giống cây trồng, các mô hình nông lâm kết hợp, trồng được liệu dưới tán rừng, nâng cao giá trị của rừng góp phần cải thiện thu nhập phát triển rừng bền vững.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Đơn vị thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, đơn vị chủ rừng.

d) Thực hiện hợp tác, hội nhập quốc tế, đẩy mạnh hợp tác song phương với các tỉnh giáp biên của nước Lào, Campuchia nhằm tăng cường trao đổi thông tin, đảm bảo hiệu quả, chặt chẽ trong công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và quản lý lâm sản khu vực biên giới.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Đơn vị thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Ngoại vụ, Ủy ban nhân dân các huyện Sa Thầy, Ia H'Drai, Ngọc Hồi, Đăk Glei.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ nhiệm vụ được giao tại Chương trình hành động này, xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể tổ chức thực hiện; thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện Kế hoạch đã đề ra. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan định kỳ hàng năm hoặc đột

xuất (khi có yêu cầu) báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện Chương trình hành động.

2. Đề nghị các huyện ủy, thành ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các hội đoàn thể có chương trình, kế hoạch cụ thể đẩy mạnh các hoạt động tham gia công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; vận động Nhân dân, đoàn viên, hội viên gương mẫu chấp hành các quy định pháp luật về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng và phối hợp với cơ quan chức năng giám sát việc thực hiện.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình hành động này, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể thuộc Chương trình hành động, đề nghị các sở, ban ngành, địa phương chủ động đề xuất, gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./
